

# Friends of Vietnam Heritage Collection

## Danh mục tài liệu của Hội những Người bạn của Di sản Việt Nam

This collection is available for public access at

*Vietnam Development Information Center*  
 Ground floor  
 63 Ly Thai To, Hanoi  
<http://www.vdic.org.vn>

Bạn đọc có thể tham khảo các tài liệu này tại:

*Trung tâm Thông tin Phát triển Việt Nam*  
 Tầng 1  
 63 Lý Thái Tổ, Hà Nội  
<http://www.vdic.org.vn>

### Booklist / Danh mục sách

Dewey Number Ký hiệu	Initials Chữ cái đầu	Title / Tên tài liệu	Language Ngôn ngữ	Author Tác giả	Publisher Nhà xuất bản	Year Năm XB
060	BAO	The Vietnamese Women's Museum	E	Vietnamese Women's Museum	Giay phep Xuat ban so 35	2001
060	MUS	National Museums of Vietnam	E/F/V	Tran Phu	Vietnamese Woman's Museum	2007
200	RIC	The five great religions	E	Rice, Edward	Bantam Book, NY	1977
290.3	KHO	Kho Tang Le hoi co truyen Viet Nam /Festivals	V	Nguyen Chi Ben	Nha Xuat Ban Van Hoa Dan Toc	2000
294.3	BUD	Buddhist meditation	E	Piyadassi thera	Colombo University	
294.3	HUU	TET , The VN Lunar New Year	E	Huu Ngoc	The Gioi Publishers	1997
294.3	HUU	TET. The VN Lunar New Year	E	Huu Ngoc	The Gioi Publishers	1997

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
294.3	HUU,04	Vietnamese Lunar New Year / Frequently asked questions	E/V	Huu Ngoc & Lady Borton	The Gioi Publishers	2004
294.3	LIFE	The life of the buddha	E			
294.3	MIN	Buddhism in Vietnam	E	Minh Chi	The Gioi Publishers	1999
294.3	TER	Monks and Magic	E	Terwiel, B.J.	White Lotus Co., Ltd	1994
303.6951	SME	Portraits of Chinese Women in Revolution	E	Smedley, Agnes	The feminist press	1976
303.951	ROW	Hankow	E	Rowe, William T.	Stanford University Press	1992
305.3	LE	Ten years of progress Vietnamese woman from 1985 to 1995	E	Le Thi and Do Thi Binh	Phunu Publishing House	1997
305.3	LE,05	Single Women in Vietnam	E	Lê Thi	The Gioi	2005
305.3	RYD	Embodying Morality girls' socialization in a North Vietnamese Commune	E	Rydstrom, Helle	Linkoping University	1998
305.3	TRA	Women and doi moi in Vietnam	E	Tran Thi Van Anh et al.	Woman Publishing House	2000
305.3	VIE	Vietnamese Women Today	E	Pham Xuam nam, Ed.	Nat. Centre for Social & Human Sciences	1995
305.7	CHU	Vietnam a Multicultural Mosaic	E	Chu Thai	VN,Foreign Languages Publ. House HN	1991
305.7	LEW	Peoples of the Golden Triangle	E	Lewis, P. & E.	Thames and Hudson	1984
305.7	McK	Hill Tribes Today	E	McKinnon, John	White Lotus-Orstom	1989

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
305.7	VIE	Vietnam-Image of The Community of 54 Ethnic Groups	E/V		The Ethnic Cultures Publ.House	1977
305.8	DAN,00	Ethnic minorities in VN	E	Dang Nghiem Van	The Gioi Publishers	2000
305.8	DAN,01	Ethnological and religious Problems	E/F	Dang Nghiem Van	Social Science Publ.House	2001
305.8	TA	Understanding Katu Culture	E	Ta Duc	Thuan Hoa Publishing House	2002
305.8	WIL	Hmong Folk life	E	Willcox, Don	Hmong Natural Association of North Carolina	1986
306	HUU	Sketches for a Portrait of VN Culture	E	Huu Ngoc	The Gioi Publishers	1997
306	HUU	Sketches for a Portrait of VN Culture	E	Huu Ngoc	The Gioi Publishers	1997
306	HUU,04	Wandering through Vietnamese culture	E	Huu Ngoc	The Gioi	2004
306.074	VIE	Vietnamese Museum of Ethnology	E		Museum of Ethnology	1998
306.09597	NGU	Tinh da dang cua van hoa vietnam nhung tien can ve su bao ton	V	Nguyen Duy Quy	Unesco	2002
306.4	HUU	Mid-Autumn Festival / Frequently asked questions	E	Huu Ngoc & Lady Borton	The Gioi Publishers	2004
306.4951	EBE	Dictionary of Chinese Symbols	E	Eberhard, Wolfram	Federal Publications Singapore	1990
306.4951	ONG	Chinese Animal Symbolisms	E	Ong Hean-Tatt	Pelanduk Publ./ Malaysia	1997

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
306.8	LIL	Sociological Studies of the Vietnamese Family	E	Liljestrom Rita	SocialSciences Publ.House HN	1991
306.9597	HUA	Vietnam Civilization and Culture	E	Huard, Paul et all.	Ecole Franc. D' Extrême Orient	
307.72	HIC	Village in Vietnam	E	Hickey, Gerald Cannon	Yale Uni. Press/New Heaven	1965
307.72	NGU	The traditional village in VN	E	Nguyen Khac Tung et al	The Gioi Publishers	1993
307.74	PER	Atlas Infographique de la province de Ha Noi	F		CNRS (France) and VTGEO(Vietnam)	2002
307.76	TRA	Globalization and Citizenship in VN	E	Tran Van Binh	The Gioi Publishers	1999
324	BER	Vietnam Politics, Economics and Society	E	Beresford, Melanie	Pinter Publishers London/NY	1988
330	NGU	Economic history of Hanoi in the 17, 18 and 19th centuries	E	Nguyen Thua Hy	National Political Publishing House	2002
330	TRA	Ethnic Chinese and Economic Development in VN, The	E	Tran Khanh	Inst.of SE Asian Studies Hanoi	1993
330.959	WAT	Economic Growth with Equity	E	Watkins, Kevin	Oxfam Publication, Oxford	1998
331.4	HA	Female Labour Migration	E	Ha Thi Phuong Tien	Women's Publishing house	2001
332.404	KHO	The Treasure of Dai Viet Ancient Coins	E/V	Pham Quoc Quan	National Museum of Vietnamese History	2005
332.404	TIE	Tien Kim Loai Viet Nam - Vietnamese Coins	E/V	Pham Quoc Quan	National Museum of Vietnamese History	2005
338.9791	VIE	Vietnamese Handicraft & Traditional craft villages - Weaving	E	San Pham & Lang Nhe Vietnam	Viet Trade Agency	2005

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
362.7	FAM	Families and Reunion Possibility of Working Street Children	E	Do Ngoc Ha, Ed.	Youth Research Centre	1996
362.7	NGO	Children of the Dust	E	Ngo Kim Cuc	World Vision International	1996
362.7	NGU	Survey on the Situation of Street Children in Hanoi	E	Nguyen Van Buom	UNICEF	1996
362.82	HOU	Household Welfare and Vietnam Transition	E	Dollar, David, Ed.	World Bank	1998
362.82	LE	The role of the family in the Formation of VN personality		Le Thi	The Gioi Publishers	1999
370	HUU	Royal Exams / Frequently asked questions	E	Huu Ngoc & Lady Borton	The Gioi Publishers	2004
394.1	HUU	Betel and Areca / Frequently asked questions	E	Huu Ngoc & Lady Borton	The Gioi Publishers	2004
394.1	REI	Betel and Miang	E	Reichart, P.A.	White Lotus	1996
394.1	WES	Poppies, Pipes, and People Opium and Its Use in Laos	E	Westermeyer, Joseph	University of California Press	1982
398.22	ANY	Anything Novel in the royal Palace of the Nguyen Dynasty	V/E	Le Dan, Ed.	Thuan Hoa Publishing House	1996
398.22	BIC	The wonderful meeting at Bich Cau	E/V		The Gioi Publishers	2001
398.22	NGU	Trang Quyeh, 40 Tales about	E/V	Nguyen Duc Hien	The Gioi Publishers	2001
398.22	VIE	Vietnamese Legends and Folk Tales	E	Le Dan, ed.	The Gioi Publishers	1997
398.2959	TRI	Indochina through texts	E	Triaire, Marguerite	The Gioi Publishers	2000

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
580.7	NGU	Wild Plants of Ha Long Bay	E/V	Nguyen Tien Hiep	Thanh Nien Publishing House	2000
581.464	VU	Fruits - Trees in Vietnam	E	Vu Cong Hau	The Gioi Publishers	1997
581.6	UND	Underexploited Tropical Plants with Promising Economic Value	E		National Academy of Sciences	1975
591.04	RED	Red Data Book of UN / Vol I / Animals	V		Publ.House Science &Technics	1992
595.7	MON	Common Butterflies of Vietnam	E	Monastyrskii, Alexander	Labour & Social Affairs Publishing House	2002
598	NGU	Chim Vietnam (Birds)	V	Nguyen Cu	World Bank	2000
599.04	DAN	Mammalia Vietnam	V	Dang Huy Huynh	Publ.House Science &Technics	1994
615.5	ASEM	ASEM Seminar/Trad.& Mod. Medicine	E		Ministry of Health	1999
615.5	DO,1	Selected Medicinal Plants in Vietnam / Volume I (A - F)	E	Do Huy Bich	Science & Technology Publishing House	1999
615.5	DO,2	Selected medicinal Plants in Vietnam / Volume II (G-Z)	E	Do Huy Bich	Science &Technology Publishing House	1999
615.5	MED	Medicinal Plants in Vietnam	E		WHO, Manila	1990
615.5	MOD	Modernization of traditional medicine for the community health care	E		Ministry of Health	2001
615.5	NGU	Semiology therapy and analgesia in acupuncture	E	Nguyen Thi Thu	The Gioi Publishers	1998
615.5	VIE	Vietnamese Traditional Medicine	E		The Gioi Publishers	1993

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
615.5	VIET	Vietnamese Traditional Medicine	E		Medical publishing House	1996
615.5	VO	Dong Vat & Khoang Vat Lam Thuoc O Viet Nam	V	Vo Van Chi	Nha Xuat Ban Y Hoc	1998
641.5	DOL	Vietnam on a Plate / A culinary Journey	E	Doling, Annabel	Roundhouse Publications /Asia) Ltd	1996
641.5	FOO	Food of Vietnam, The	E		Periplus Edition	1997
641.5	RAY	Vietnam - A Culinary Journey	E	Ray, Elka	Thanh Nien Publishing House	2000
641.5	VIE	Vietnamese Dishes	E	Nguyen Thu Tam	Phuong Dong Publishing House	2006
700	MAU	Mau zung sac nui	V		Nghe Thuat	2000
708	NGU	Vietnam fine Arts Museum Hanoi	E	Nguyen Bich	Nguyen van chung	1994
709.51	MED	A Handbook of Chinese Art	E	Medley, Margaret	ICON,Harper&Row NewYork	1964
709.593	THA	Thailand Arts Directory	E		Visiting Arts	2002
709.596	CAM	Cambodia Arts Directory	E		Visitng Arts	2002
709.597	LON	Long Lay Vang Son	V		Nghe Thuat	2000
709.597	VIE	Viet Nam Arts Directory	E		Visiting Arts	2002
711	A NC	Ancient Cities in Transition: The Challenges for Conservation	E	Symposium Report	National Library of Canada	1994

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
711	MAC,94	The French Colonial Quarter in Hanoi, Vietnam: a Preservation Approach	E	MacLaren, Fergus Tyler	AWPNUC, Australia	1995
711	NGO	Construction of Hanoi		Ngo Huy Quyen	Nha Xuat Ban Van Hoa	1997
720.9	CON	Conservation of the traditional Vietnamese Village, Architecture and Landscape	E	Research Institute of Architecture / CECI	Ministry of Construction / Canadian Embassy	2003
720.9	NGU	Traditional Vietnamese Architecture	E	Nguyen Ba Dang	The Gioi	2004
720.9	PRE	Preserving Hanoi's Architectural	E		Construction publishing house	1999
720.9	PRE	Preserving Hanoi's Architectural	E		Construction publishing house	1999
720.9	VIE	Vietnam Traditional Folk Houses	E/J			2004
722	NGO	Champa Ancient Towers / Reality and Legend	E	Ngo Van Doanh	The Gioi Publishers	2002
722	TRA	Cham Ruins	E	Tran Ky Phuong	The Gioi Publishers	1993
725	AUG	Sofitel Metropol Hanoi	E	Augustin, Andreas	Most famous Hotels , London	1998
726	HO	Cham relics in Quang Nam	E	Ho Xuan Tinh	Nha Xuat Ban Da Nang	1998
726	LE	The Village Dinh in Northern Vietnam	E/V	LeThanh Duc	Fine-Arts Publishing House, Hanoi	2001
726	MY SON	My Son relics	V/E		So Van Hoa THONG TIN TINH	1999
726	TIE	Tien canh o tzan gian	V		Nghe Thuat	2000

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
726.143	BACH	Bach Ma Temple	E	Friends of VN, Ed	The Gioi Publishers	2001
726.143	CHU	Chua Tay Phuong	E/V	Chu Quang Tru	Fine Arts Publishing House	1998
726.143	HA,92	Buddhist temples in Vietnam	E	Ha Van Tan	Inst. of Archaeology?	1992
726.143	HA,93	Buddhist temples in Vietnam	V/E	Ha Van Tan	Nha Xuat Ban Khoa Hoc Xa Hoi	1993
726.143	HUN	Pagodas, Gods and Spirits of Vietnam	E	Hunger, Ann Helen	Thames and Hudson	1997
726.143	PAG	Pagoda But Thap, The (Copy)	E/V/G		State centre of restauration,HN	1993
726.143	PHA	But Thap Buddhist Art	V/E	Phan Cam Thuong	Fine Art Pub. House	1996
726.143	PHA,02	Dau Pagoda and the art of Tu Phap religion	E/V	Phan Cam Thuong	Fine Arts Publishing House	2002
726.143	PHU	Phu Tay Ho, West Lake Palace- Hanoi	E	Friends of Vietnam Heritage	The Gioi	2004
726.143	QUA	Quan Thanh Temple Hanoi	E	Friends of VN, Ed	The Gioi Publishers	2002
726.143	TRA	Tran Quoc Pagoda Hanoi	E	Friends of VN, Ed	The Gioi Publishers	2003
726.143	VO	Vietnam's famous Pagodas	E	Vo Van Thuong	Cultures Publishing House	1994
726.8	PHA	Sculpture of funeral houses	E/V	Phan Cam Thuong	Fine Arts Publishing House	1995
726.9	HA	Dinh Vietnam Community Halls	E/V	Ha Van Tan	HCM City Publishing House	1993

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
726.9	TO	To nhu cai Dinh	V		Nghe Thuat	2000
727.3	SAG	Van Mieu Temple of Literature	E	Sagemuller, Ernst	Treasure book	2001
727.3	STO	Stone Stelae at the Temple of Literature, The	E/Ch ??	Do Lai Thuy;Ed.	The Gioi Publishers	1993
727.3	VAN	Van Mieu, Temple of Literature, The	E		The Gioi Publishers	1994
730	NGU	Nguoi Viet duyen xinh	V		Nghe Thuat	2000
732	PHA (*)	Ancient Sculpture of Vietnam	E/V	Phan Cam Thuong	Fine Arts Publishing House	1997
736.4	MUL	Pictures from the Land of Dragon King (Copy)	E	Mullerova, Petra	Narodni Muzeum Praha	2000
736.4	NGU	Vietnam Past by French Engraving	E/F/V	Nguyen, Khac Can	Van Hoa Dan Toc Hanoi/L'Edition Culturelle Populaire	1997
736.4	VIE	Vietnam Contemporary Wood Engraving	E/V		Fine Arts Publishing House	1997
738	BLE	Bleu-et-Blanc du Proche Orient à la Chine, Le	French	TAOCI;Ed.	Societe Francaise d'etude de la Ceramique Orientale	2000
738.09	NGU	2000 years of Vietnamese Ceramics	VN/E	Nguyen Dinh Chien-Pham Quoc Quan	National Museum of Vietnamese History	2005
738.09	VIE	Vietnamese Ceramics	E	Tran Khanh Chuong	The Gioi Publishers	2005
738.959	BRO	Ceramics of South-East Asia	E	Brown, Roxanna M.	Oxford University Press,copy	1989

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
738.959	CER	Earthenware in Southeast Asia (X copy of 3 files)	E	Cort, Louise Allison et all	Journal of Kmer Studies + Singapore Univ. Press + Museum Anthropology	2000
738.959	GUY	Ceramic Traditions of South-East Asia	E	Guy, John	Oxford Univ. Press/Singapore	1990
738.959	JAP	Ceramics (in Japanese)	Japanese			
738.9597	BAT	Bat Trang, Traditional Pottery Village	E	Friends of Vietnam Heritage	The Gioi Publishers, Hanoi	2006
738.9597	CHU	Chu Dau Ceramics	V/E	Ch, Bien	Kinh Books	1999
738.9597	DAT	Dat va Lua	V	Nha Xuat Ban Kim Dong	Nghe Thuat	2000
738.9597	HUU	Ceramics / Frequently asked questions	E	Huu Ngoc & Lady Borton	The Gioi Publishers	2004
738.9597	MAY	Hidden Treasures	E/G	May, Jochen	Staadl. Museen zu Berlin	2000
738.9597	NGU	Handbook of VN Ceramics XV-XIX	E/V	Nguyen Dinh Chien	Nat. Museum of VN History	1999
738.9597	PHA	Bat Trang Ceramics, 14th - 19th centuries	V	Phan, Huy Le et all,	The Gioi Publishers	2004
738.9597	POT	Pot à chaux du XV-XVI ème siècle au Vietnam (X copy)	F	Oriental Ceramic Society of France	La Lettre SFECO N° 5	2002
738.9597	STE	Vietnamese Ceramics	E	Stevenson J. and Guy J.	Art Media Resources	1997
738.9597	STE	Vietnamese Ceramics (Copy)	E	Stevenson J. and Guy J.	Art Media Resources	1997

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
745.1	LE	Champa Artefacts	E/V	Le Xuan Diem	Nat. Culture Publishing House	1996
745.19597	TRA	Decoration of Fine Arts in VN / thong tri trong my thuat truyen thong	V	Tran Lam Bien	Van Hoa Dan Toc Hanoi/L'Edition Culturelle Popupaire	2000
745.5	NGU	Arts and Handicrafts of Viet Nam	E	Nguyen Khac Vien	Foreign Languages Publ.House	1992
745.726	CON	Vietnamese Beauty , Lacquer	E/V	Cong Quoc Ha	Art Studio 11Hang Voi Hanoi	1999
745.726	TRI	Lacquer painting	V	Trin Tuan	Art Studio:17 Ly Quoc Su/ HN	1999
746	CHE	Lao Textiles ancient symbols	E	Cheesman, Patricia	White Lotus Co, Bangkok	1988
746	HOW	Textiles of the Daic Peoples of Vietnam	E	Howard, Michael C & Howard Kim Be	White Lotus Press	2002
746.041	DIE	Patterns on Textile	E/V	Diep Trung Binh	Cultures of Nationalities Publ.H.	1997
750	SMI	Operation Smile /Paintings	E/V		33 Tran Quoc Toan, Hanoi	1998
754	SIN	Sinh hoat xua qua net khac	V		Nghe Thuat	2000
757	NGU	Portraits	V/E	Nguyen Dinh Phuc	Fine Art Publishing House	1997
758.1	DAH	View from OSLO	E/V	Dahl, Hans Normann	Nha Xuat Ban My Thuat	2000
759	ANC	Ancient and traditional paintings of Vietnam	E/F		Culture-Information Publishing House	1995

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
759.06	AS	As Seen By Both Sides	E	Thomas, David, Ed.	University of Massachusetts Press	1991
759.06	HUU	Early Modern Vietnamese Painting / Frequently asked questions	E	Huu Ngoc & Lady Borton	The Gioi Publishers	2004
759.06	QUA (*)	Painters of the fine Arts College of Indochina	E/V	Quang Phong	Fine Arts Publishing House	1995
759.06	VIE	Vietnamese Contemporary Art	V/E/F		The Fine Arts Publishers-Hanoi	1996
770	KNO	Knowledge on Vietnam Through ancient Post Cards	E/V		Nha Xuat Ban My Thuat	2002
784.1	MUS	Musical Instruments of Vietnam's ethnic Minorities	E	To Ngoc Thanh	The Gioi Publishers	1997
786.9	DONG (*)	Dong Son Drums in Vietnam	E	Pham Huy Thong;Ed.	The VN Social Science Publishing Hise	1990
791.5	JON	Art of Vietnam Water Puppetry	E	Jones, Margot A.		1996
791.5	NGU	Vietnamese Traditional Water Puppetry	E	Nguyen Huy Hong	The Gioi Publishers	2001
792	DIN	Vietnamese Theater	E	Dinh Quang et all	The Gioi Publishers	1999
792	DIN	Vietnamese Theater	E	Dinh Quang et all	The Gioi Publishers	1999
792	HUU	Cheo Popular Theatre / Frequently asked questions	E	Huu Ngoc & Lady Borton	The Gioi Publishers	2004
792	VIE	Vietnamese traditional tuong theatre	E			
796.8	HUU	Martial Arts / Frequently asked questions	E	Huu Ngoc & Lady Borton	The Gioi Publishers	2004

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
800	POT	A Vietnam chronicle /Stories	E	Potvin, Claude	Culture & info. Publishing House	2000
819.9597	DAN	The House on Dream Street	E	Dana Sachs	Seal Press USA	2000
828	SCO	Life in Hanoi	E	Pam Scott	Fiona Schultz	2005
895	GRE	The quiet American	E	Greene, Graham	Penguin Books	1955
895	Ho	Behind the Red Mist	E	Ho Anh Thai	Van Hoa	2004
895.922	DAN	Lament of the soldier's wife	E	DangTran Con	The Gioi Publishers	1997
895.922	GOL	Golden Autumn	E		Vietnam News Agency Publishing House	2006
895.922	HER	Heritage of the Vietnamese Poetry	E		Yale University Press	1979
895.922	HO	Ho Chi Minh, Selected Writings	E	Ho Chi Minh	The Gioi Publishers	1994
895.922	HUU	Anthology of VN popular Literature	E	Huu Ngoc	Red River	1984
895.922	NGU	VN Literature, historical background and texts	E	Nguyen Khac Vien & Huu Ngoc	Red River Hanoi	
895.922	REFL	Reflection From Captivity	E	Phan Boi Chau & Ho Chi Minh	Ohio University Press, Ohio	1978
895.922	THI	Fragrant Palm Leaves (journals 1962-1966)	E	Thich Nhat Nanh	Parallax PRESS, Berkeley	1998
895.922	THI	Hermitage among the clouds	E	Thich Nhat Hanh	Parallax Press, Berkely	1993

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
895.922	THI	The Stone Boy	E	Thich Nhat Nanh	Parallax PRESS, Berkeley	1996
895.922	TU	Ailes du Temps	F	Tu Sot	Edition Litteraire	1997
895.922	VIE	Vietnam	E	Balaban, John; Ed.	Whereabout press	1996
895.922	VIE	Vietnam Literature Review, The	E	VN Writers Association	Ministry of Labour Hanoi	1999
895.922	VIE/00	Vietnam Literature Review, The	E	VN Writers Association	Ministry of Labour Hanoi	2000
895.922	VU	Dumb Luck	E	Vu Trong Phung	The University of Michigan Press	2002
895.9221	THO	Anthology Viet Nam Poems	E		Yale University Press	1996
895.9223	LIG	The Light of the Captial	E	Tam Lang, Vu Trong Phung, Nguyen Hong	Oxford University Press	1996
895.9223	MA	Against the Flood	E	Ma Van Khang	Curbstone Press	2000
895.92234	BAO	The Sorrow of War	E	Bao Ninh	The Berkley Publishing Group	1996
895.92234	NGU	Past Continuous	E	Nguyen Khai	Curbstone Press	2001
911	HOA	The Ho Chi Minh Trail	E	Hoang Khoi	The Gioi Publishers	2001
912	HAN	Old Hanoi Streets	eE	Old newspaper clippings from "Vietnam News"		

<b>Dewey Number Ký hiệu</b>	<b>Initials Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language Ngôn ngữ</b>	<b>Author Tác giả</b>	<b>Publisher Nhà xuất bản</b>	<b>Year Năm XB</b>
912	TRA	Hanoi Atlas	E/V/F	Tran Viet Anh	The Gioi Publishers	1997
912	TRA	Hanoi Atlas	E	Tran Viet Anh	The Gioi Publishers	1997
915.97	BORT 94	Sensing the Enemy (Copy)	E	Borton, Lady	The Dial Press	1984
915.97	BORT 95	After Sorrow	E	Borton, Lady	Viking	1995
915.97	DO	Dos & Don'ts in Vietnam	E	Claude potvin & Nicholas Stedman	Amarin Printing	2005
915.97	GUID	Vietnam Insight Guides	E	Larimer, Tim;Ed.	Houghton Mifflin	1969
915.97	GUID 2	Vietnam Insight Guides	E			
915.97	HA	Ha Noi Guide	E	Hanoi International Women's Club		2006
915.97	INT	Introduction to Vietnam and Hue	E		The Gioi Publishers	2002
915.97	KIN	The Kings-Hung Temple, The Ancestral Land	E		Ministry of Culture, Information, Sports & Tourism	1991
915.97	LE	Vietnam, the Country and its Geographical Regions	E	Le Ba Thao	The Gioi Publishers	1997
915.97	NGU	Geography of Vietnam	E	Nguyen Trong Dieu	The Gioi Publishers	1995
915.97	RAY, 01	Vietnam - A Coastal Journey	E	Ray, Elka	Thanh Nien Publishing House	2001

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
915.97	RAY, 01	Vietnam's Craft Villages	E	Ray, Elka	Thanh Nien Publishing House	2001
915.97	RAY,99	Vietnam - Explore the Legend	E	Ray, Elka	Thanh Nien Publishing House	1999
915.97	SEA	Cultures of the World / Vietnam	E	Seah, Audrey	Times Book Int. Singapore	1994
915.97	STE	World Food Vietnam	E	Sterling, Richard	Lonely Planet	2000
915.97	VIET	Vietnam / The Land and the People	E		The Gioi Publishers	2000
915.97	VIET	Vietnam / The Land of the People	E		The Gioi Publishers	2000
915.97-1	BUR	Origines, The Street of Vietnam	E	Burke, J. Wills	The Gioi Publishers	2000
915.97-1	DOA	Hanoi addresses for cultural tourism	E	Doan Doan Trinh	The Gioi Publishers	2000
915.97-1	EVE	Popular housing in Hanoi	E	Evertsz, Helen	The Gioi Publishers	1999
915.97-1	GIA	Hanoi, Old streets	V	Giang Quan	New Holland Publishers (Australia)	2004
915.97-1	HAN	Hanoi Guide	E	Hanoi International Women's Club	Youth Publishing House	2003
915.97-1	HOUS	Housing and Land in Hanoi /Shelter and Housing in Hanoi /2)	E	Schenk ,Hans & Trinh, Duy Luan;Ed.	The Gioi Publishers	2003
915.97-1	HUU	Ha Noi Old Quarter / Frequently asked questions	E/V	Huu Ngoc & Lady Borton	Oxford University Press NY	1993
915.97-1	JAP	Hanoi History Guide in Japanese	J		Stanford University Press,Stanford,	1995

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
					California	
915.97-1	LOG	Hanoi, Biography of a city	E	Logan, William S.	Westview Press	1997
915.97-1	MAS	Hanoi pendant la période historique (1873-1888) (X copy)	F	Masson, André	Nelson	1991
915.97-1	NGU	Historical & Cultural Sites / Hanoi	E	Nguyen Vinh Phuc	Cambridge University Press	1999
915.97-1	NGU,tl	130 Pagodas in Ha Noi	E	Nguyen The Long & Pham Mai Hung	Indiana University Press	1993
915.97-1	PAP	Histoire de Hanoi	French	Papin, Philippe		
915.97-1	RAY	Hanoi, City of the rising dragon	E	Ray, Elka	Oxford University Press	1999
915.97-1	TET	Ngo Pho Ha Noi	V	Tetsuji Ito	The Viking Press	1983
915.97-1	TRI	Shelter and living in Hanoi /1	E	Trinh Duy Luan & Schenk, Hans	The Gioi Publishers	1996
915.97-1	VER	Verkehrsentwicklung in der Altstadt Hanoi	G/V		The Gioi Publishers	1999
915.97-2	CUC	Cuc Phong National Park	E		The Gioi Publishers	1999
915.97-2	DIE	Dien Bien Phu, Lai Chau / Welcome to	E/V		The Gioi Publishers	2000
915.97-2	PHA	Ha Long Bay - travel survival kit	E	Pham Hoang Hai	John Wiley&Sons/New York	1998
915.97-2	PHA	Sa Pa / In the midst of clouds	E	Pham Hoang Hai	The Gioi Publishers	2006

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
915.97-2	SAPA	Sapa	E	Stubblefield, Leigh	Royal Printer Publisher House, London	1992
915.97-2	SAPA	Sapa Second Impression	E	Stubblefield, Leigh	Foreign language publ. house	1990
915.97-2	THI	Halong Bay The World heritage	E/V	Thi Sanh	Nha Xuat Ban Lao Dong - Xa Hoi	2006
915.97-2	WAL	Limestone karst of Halong Bay	E	Waltham, Tony	Nha Xuat Ban Khoa Hoc	1995
915.97-3	ANC	Ancient Town of Hoi An (International Symposium)	E		The Gioi Publishers	2001
915.97-3	BINH	Binh Dinh Tourist Guide	E		Information and Culture Publishing House	2003
915.97-3	MAI	Hue, Monuments of an ancient Capital	E	Mai Ung	Cultural Publishing House	2000
915.97-3	MAI	Hue, Monuments of an ancient Capital	E	Mai Ung	Nha Xuat Ban Hoa Hanoi	
915.97-3	NGU	Guide to Hue citadel, A	V/E/	Nguyen Dac Xuan	Youth Publishing House	2003
915.97-3	NGU	Hoi An	V E F	Nguyen Van Xuan	Cultural Publishing House	2001
915.97-3	RAY	Vietnam - Hue a royal past	E	Ray, Elka	The Gioi Publishers	2004
915.97-3	ROS	Dalat	E	Rose, Sunny	Japanese Women Hanoi	2000
915.97-3	TRA	Unique Vestiges of Cham cCivilization	E	Tran Ky Phuong	Select Publishing, Singapore	2000
915.97-3	VU	Nha Trang Khanh Hoa The Many-Splendoured land A Tourist Guidebook	E	Vu Ngoc Phuong	Librairie Orientaliste	1929

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
920	KOB	Ho Chi Minh	E	Kobelev, Yevgeny	The Gioi Publishers	2000
920	KOB	Ho Chi Minh	E	Kobelev, Yevgeny	The Gioi Publishers	2003
920	PHA	Ho Chi Minh, A man, a nation	E	Pham Van Dong	Fayard	2001
920	SCO	Hanoi Stories / Eight wonderful years in Vietnam's capital	E	Scott, Pam	Thanh Nien Publishing House	2001
920	THO	Ho Chi Minh, A Portrait	E	Thomas D. and Lady Borton	Nha Xuat Ban Hoi Nha Van	2003
920	TRI	From Sen Village to Nha Rong Quay	E	Trinh Quang Phu	Cultural Publishing house	2000
950	COT	East Asia	E	Cotterell, Arthur	Goethe Institut Hanoi	2001
951	JOH	Shanghai from market town to treaty port, 1074-1858	E	Johnson, Linda Cooke	Ministry of forestry	1992
959	SAR	Southeast Asia Past & Present	E	SarDesai, D.R.	Nha Xuat Ban Van Hoa Dan Toc	2003
959	SUT	Conflict in Indo China	E	Sutherland, Ian	The Gioi Publishers	2000
959	TAR	Cambridge History of Southeast Asia	E	Tarling, Nicholas	National Political Publishing House	2003
959.4	HAM	Tragic Mountains	E	Hamilton-Merritt, J.	The Gioi Publishers	1994
959.6	PYM	The Ancient civilization of Angkor	E	Pym, Christopher	The Gioi Publishers	1998
959.7	ELLI	The sacred Willow	E	Elliott, Duong Van Mai		1998

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
959.7	KAR	Vietnam, A History	E	Karnov, Stanley	Geology report / Nottingham Trent University UK	1998
959.7	LUU	The Sino-Vietnamese difference on the Hoang Sa and Truong Sa archipelagos	E	Luu Van Loi	The Gioi Publishers	1993
959.7	NGU	Vietnam a long History	E	Nguyen Khac Vien		
959.7	NGU	Vietnam a long History	E	Nguyen Kahc Vien	The Gioi Publishers	1993
959.7	TRA	A Brief chronology of Vietnam's history	E	Tran Hong Duc	The Gioi Publishers	1993
959.7	TUR	Even the women must fight	E	Turner, Gottshang Karen	Thuan Hoa Publishing house	1996
959.7	VIET	Vietnam on the move	E	Lady Borton	Danang Publishing house	1999
959.7	WIL	Vietnam at the crossroads	E	Williams, Michael C.	Thanh Nien Publishing House	2000
959.703	DAN	Number 4 Highway	E	Dang Van Viet, Colonel	Tre Publishing House	1969
959.703	DAN	Photos Number 4 Highway	VN/F	Dang Van Viet, Colonel	The Gioi Publishers	2000
959.7.3	PHO	Pho Hien	E			
959.7.4	HIC	Kingdom in the Morning Mist: Mayrena in the Highlands of Vietnam	E	Hickey, Gerald Cannon		
959.7.4	NGO	Before the revolution/VN peasants under the French	E	Ngo Vinh Long		

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
959.7.4	NGO	Before the revolution/VN peasants under the French	E	Ngo, Vinh Long		
959.7.4	NGU	The long resistance 1858- 1975	E	Nguyen Khac Vien		
959.7.4	VIET	Vietnam The war 1858-1975	E/F	Nguyen Khac Can; Ed.		
959.7.5	FAL	Viet-Nam Witness 1953-66	E	Fall, Bernhard B.		
959.7.5	HAM	The Struggle for Indochina	E	Hammer, Ellen J.		
959.7.5	HO	Tet Mau Than 1968 in South Vietnam, The	E	Ho Khang		
959.7.5	HOA	How South Vietnam was liberated	E	Hoang Van Thai		
959.7.5	LUU	Le Duc Tho-kissinger Negotiation in Paris	E	Luu Van Loi		
959.7.5	LUU/1	Fifty years of Vietnamese Diplomacy 1945-1995	E	Luu Van Loi		
959.7.5	LUU/2	Fifty years of Vietnamese Diplomacy 1945-1995	E	Luu Van Loi		
959.7.5	NGU	Path of 300 Years, A / From Saïgon to HCM City	E	Nguyen Khac		
959.7.5	WAR	The 30-year War 1945-1975(Volume II 54 à 75)	E			
959.7-5	VO,04	Unforgettable Days	E	Vo Nguyen Giap		
959.7-5	VO,99	Dien Bien Phu	E	Vo Nguyen Giap		

<b>Dewey Number</b> <b>Ký hiệu</b>	<b>Initials</b> <b>Chữ cái đầu</b>	<b>Title / Tên tài liệu</b>	<b>Language</b> <b>Ngôn ngữ</b>	<b>Author</b> <b>Tác giả</b>	<b>Publisher</b> <b>Nhà xuất bản</b>	<b>Year</b> <b>Năm XB</b>
959.774	ARCH	Guide des Fonds d'Archives d'Epoque Coloniale	F/V			
		Hist.and comparative approaches to VN culture Vol 1 and 2 (copy)	E			

## Periodicals / Báo, tạp chí

<b>Title / Tên báo, tạp chí</b>		<b>Title / Tên báo, tạp chí</b>
Vietnam Cultural Window		Asian Art News
Heritage		New Vietnam
Vietnam Antiques Magazine		Vietnamese Studies Review
Asian Art News		Journal of Vietnamese Studies
Asian Art & Culture		Vietnam Social Sciences